TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2020/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ D**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp S, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Lê Hữu M**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ D và anh Lê Hữu M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ D và anh Lê Hữu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị Trần Thị Mỹ D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Trần Thị Mỹ T (nữ), sinh ngày 12/9/2015 đến khi cháu T đủ 18 tuổi; anh Lê Hữu M không phải cấp dưỡng cho cháu T. Giao anh Lê Hữu M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Trần Minh M1 (nam), sinh ngày 20/12/2017 đến khi cháu M1 đủ 18 tuổi và chị Trần Thị Mỹ D không phải cấp dưỡng cho cháu M1.

Trong thời gian chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu M1 thì không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của

cha mẹ đối với con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Mỹ D và anh Lê Hữu M cùng khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị Trần Thị Mỹ D và anh Lê Hữu M cùng chịu; theo đó, anh M chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng); chị D chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006345 ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTVNV & THA)
- Đương sự;
- VKSND thị xã VC;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS thị xã VC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Chiêu Hùng